

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG  
TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG  
VÀ CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG SẢN  
PHẨM NÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

Số: /TTQTMT&CNCL-CNCL&MT

V/v đề nghị cung cấp báo giá các dịch vụ tư vấn thực hiện dự án xây dựng phần mềm quản lý hoạt động thử nghiệm chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ.

Trung tâm Quan trắc môi trường và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp đang xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ “Xây dựng phần mềm Quản lý hoạt động thử nghiệm chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản”. Để có cơ sở lập dự toán trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt, Trung tâm Quan trắc môi trường và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp đề nghị các đơn vị có năng lực báo giá các dịch vụ tư vấn liên quan để thực hiện dự án (thông tin chi tiết tại các Phụ lục kèm theo), cụ thể như sau:

**1. Mục đích:** Làm cơ sở lập dự toán thực hiện dự án: “Xây dựng phần mềm Quản lý hoạt động thử nghiệm chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản”

**2. Thời gian báo giá:** 10 ngày làm việc kể từ ngày ký công văn

**3. Hiệu lực báo giá:** 180 ngày kể từ ngày phát hành báo giá

**4. Nội dung yêu cầu báo giá**

4.1. Chi phí khảo sát và lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật;

4.2. Chi phí tư vấn thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật;

4.3. Chi phí thẩm định giá phần mềm;

4.4. Chi phí tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu để thực hiện gói thầu mua sắm thiết bị công nghệ thông tin;

4.5. Chi phí tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu để thực hiện gói thầu mua sắm thiết bị;

4.6. Chi phí tư vấn kiểm thử phần mềm.

Các đơn vị báo giá các dịch vụ tư vấn theo mẫu tại Phụ lục II kèm theo; doanh nghiệp căn cứ chức năng, ngành nghề kinh doanh để báo giá một hoặc nhiều dịch vụ tư vấn, không bắt buộc báo giá toàn bộ các nội dung

**5. Địa điểm nhận báo giá, thông tin liên hệ:** Trung tâm Quan trắc môi trường và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp, thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, địa chỉ: Số 14 Hạc Thành, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa. Điện thoại: 02376.256.145.

Trung tâm Quan trắc môi trường và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của các đơn vị./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Văn phòng sở (giúp đăng tải web sở);
- Lưu: VT, CNLC&MT

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Thanh Hùng**

## Phụ lục I

### Thông tin cơ bản dự án “Xây dựng phần mềm Quản lý hoạt động thử nghiệm chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản”

(Kèm theo công văn số /TTQTMT&CNCL-CNCL&MT ngày / /2026 của Trung tâm Quan trắc môi trường và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp)

#### I. Thông tin chung dự án

**1. Tên dự án:** Xây dựng phần mềm Quản lý hoạt động thử nghiệm chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

**3. Địa điểm thực hiện:** Trung tâm Quan trắc môi trường và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp, thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa

#### 4. Quy mô đầu tư

Xây dựng phần mềm quản lý hoạt động thử nghiệm chất lượng tại Trung tâm Quan trắc môi trường và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp, thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa

#### 5. Nội dung đầu tư

Các chức năng chính của phần mềm:

- Quản lý khách hàng
- Quản lý yêu cầu thử nghiệm
- Quản lý mẫu thử
- Phân công & thực hiện thử nghiệm
- Phê duyệt kết quả & đảm bảo chất lượng
- Báo cáo kết quả và ký số
- Quản lý thiết bị phân tích
- Quản lý hóa chất, CRM & vật tư tiêu hao
- Quản lý nhân sự và năng lực
- Quản lý phương pháp thử và năng lực PTN
- Dashboard & báo cáo quản lý
- Quản trị hệ thống

**6. Tổng chi phí phần mềm dự kiến:** 2.150.000.000 đồng

*Bằng chữ: Hai tỷ một trăm năm mươi triệu đồng chẵn*

#### II. Phạm vi và nội dung yêu cầu báo giá

Căn cứ chức năng, ngành nghề kinh doanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt, doanh nghiệp có thể cung cấp báo giá đối với một hoặc nhiều dịch vụ tư vấn sau đây;

không bắt buộc doanh nghiệp phải báo giá toàn bộ các nội dung dịch vụ. Nội dung chi tiết, đơn vị tính và kinh phí dự kiến thực hiện theo Phụ lục II kèm theo.

STT	Tên dịch vụ tư vấn	Nội dung chính	Sản phẩm dự kiến
1	Khảo sát và lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát hiện trạng hạ tầng CNTT, phần mềm tại các cơ quan Đảng tỉnh;</li> <li>- Phân tích nhu cầu, đề xuất phương án đầu tư;</li> <li>- Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định;</li> <li>- Hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến cơ quan thẩm định (nếu có).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo khảo sát;</li> <li>- Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoàn chỉnh (bản giấy và bản điện tử).</li> </ul>
2	Tư vấn thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm tra tính pháp lý, quy mô, tổng mức đầu tư;</li> <li>- Thẩm tra giải pháp kỹ thuật, công nghệ, danh mục thiết bị, phần mềm;</li> <li>- Thẩm tra tổng mức đầu tư và cơ cấu chi phí</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả thẩm tra</li> <li>- Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.</li> </ul>
3	Thẩm định giá phần mềm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định giá thiết bị CNTT, phần mềm theo danh mục dự án;</li> <li>- Xác định mức giá làm cơ sở phê duyệt dự toán, lựa chọn nhà thầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng thư thẩm định giá hợp lệ theo quy định</li> </ul>
4	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập hồ sơ mời thầu gói thầu mua sắm thiết bị CNTT;</li> <li>- Hỗ trợ đăng tải, làm rõ HSMT;</li> <li>- Đánh giá hồ sơ dự thầu;</li> <li>- Lập báo cáo đánh giá HSMT</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ mời thầu;</li> <li>- Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu.</li> </ul>
5	Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ mời thầu trước khi phát hành;</li> <li>- Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định pháp luật.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo thẩm định hồ sơ mời thầu;</li> <li>- Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.</li> </ul>
6	Tư vấn kiểm thử phần mềm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm thử chấp nhận bởi người dùng (UAT)</li> <li>- Kiểm thử chấp nhận hoạt động (OAT)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch kiểm thử phần mềm</li> <li>- Kịch bản kiểm thử phần mềm</li> </ul>

STT	Tên dịch vụ tư vấn	Nội dung chính	Sản phẩm dự kiến
			- Báo cáo kết quả kiểm thử phần mềm.

### III. YÊU CẦU ĐỐI VỚI BÁO GIÁ

1. Báo giá thể hiện đơn giá trọn gói hoặc chi tiết, đã bao gồm đầy đủ các chi phí liên quan (thuế, phí, lệ phí theo quy định).
2. Báo giá có thời hạn hiệu lực tối thiểu 06 tháng kể từ ngày ký.
3. Báo giá do người đại diện hợp pháp của doanh nghiệp ký, đóng dấu.

**Phụ lục II****Báo giá các dịch vụ tư vấn thực hiện dự án “Xây dựng phần mềm Quản lý hoạt động thử nghiệm chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản”**

(Kèm theo công văn số /TTQTMT&CNCL-CNCL&MT ngày / /2026 của Trung tâm Quan trắc môi trường và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp)

-----

Đơn vị tính: đồng

<b>STT</b>	<b>Tên dịch vụ tư vấn</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Kinh phí dự kiến</b>
1	Khảo sát và lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	Gói	01	
2	Tư vấn thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	Gói	01	
3	Thẩm định giá phần mềm	Gói	01	
4	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	Gói	01	
5	Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu	Gói	01	
6	Tư vấn kiểm thử phần mềm	Gói	01	